

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3000** /BCA-C04

V/v triển khai thực hiện Chương trình
mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy
đến năm 2030 trong năm 2026

Hà Nội, ngày **16** tháng 6 năm 2026

Kính gửi:

- Các Bộ: Quốc phòng; Y tế; Giáo dục và Đào tạo;
Tư pháp; Văn hóa, Thể thao, Du lịch; Tài chính;
Công thương; Nông nghiệp và Môi trường;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 11/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán ngân sách trung ương, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 – 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 và Quyết định số 2942/QĐ-BCA ngày 21/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (gọi là *Chương trình*), Bộ Công an (*Chủ Chương trình*) đề nghị các bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai một số nội dung sau:

1. Về hoàn thiện cơ chế, chính sách:

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình, đề nghị **Bộ Y tế** khẩn trương ban hành văn bản hướng dẫn chi tiết việc thực hiện dự án 6 do Bộ Y tế chủ trì (*nhiệm vụ này được giao hoàn thành trong Quý III/2025*), bảo đảm đầy đủ cơ sở cho địa phương triển khai thực hiện.

2. Về tổ chức thực hiện:

a) Các Bộ, cơ quan trung ương và Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố:

- Khẩn trương ban hành Kế hoạch/văn bản thực hiện Chương trình năm 2026, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Phân bổ dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2026 và tổ chức thực hiện, giải ngân đạt 100% dự toán, kế hoạch được giao. Sau khi hoàn

thành phần bổ, cập nhật báo cáo kết quả lên Phần mềm quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình (gọi là Phần mềm)¹.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình trong 6 tháng đầu năm 2026 gửi về Bộ Công an trước ngày 20/6/2026 để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, báo cáo Quốc hội khóa XVI tại Kỳ họp thứ 2 (Tháng 7/2026) (Đề cương chi tiết gửi kèm theo).

- Định kỳ (hằng tháng, 6 tháng, 9 tháng, hằng năm) báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình (bao gồm cả tình hình thực hiện, giải ngân dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2026) trên Phần mềm theo Quyết định số 25/2025/QĐ-TTg ngày 22/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng cơ sở dữ liệu và chế độ báo cáo trực tuyến trên Hệ thống trong giám sát, đánh giá các Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Các Bộ, cơ quan trung ương Chủ Dự án/Tiểu dự án thành phần thuộc Chương trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 358/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tập trung hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát dự án thành phần, bảo đảm mục tiêu, nhiệm vụ của dự án và hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện dự án thành phần thuộc Chương trình bảo đảm không trùng lặp, lãng phí.

Quá trình triển khai, thực hiện có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phối hợp, trao đổi thông tin với Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Cơ quan Thường trực Chương trình của Bộ Công an; đ/c Lê Minh Sơn, SĐT: 0913.349.883) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Quý đơn vị./. K

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, C04(P6).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Văn Long

¹ Báo cáo bao gồm đầy đủ thông tin: nhiệm vụ, hoạt động, mức vốn bố trí, cơ cấu nguồn vốn (chi đầu tư, chi thường xuyên, ngân sách trung ương, ngân sách địa phương) theo từng dự án thành phần; danh mục và mức vốn bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án đầu tư công; giải pháp tổ chức thực hiện; cam kết tiến độ thực hiện, giải ngân, kết quả đầu ra để Chủ Chương trình theo dõi, có căn cứ đánh giá.

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030
(Kỳ báo cáo định kỳ: từ ngày ...tháng.....năm.....
đến ngày tháng.....năm.....)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC PHÒNG, CHỐNG MA TÚY ĐẾN NĂM 2030

1. Ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện

- Tình hình xây dựng và ban hành các cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi là Chương trình).

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc về ban hành và triển khai các cơ chế chính sách, hướng dẫn chung và các cơ chế chính sách, hướng dẫn đặc thù của địa phương trong thực hiện Chương trình.

2. Công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình

- Kiện toàn, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- Cơ chế phân cấp quản lý, trao quyền cho địa phương, cơ sở và người dân thực hiện Chương trình.

- Cơ chế huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực.

- Lập kế hoạch, giao kế hoạch thực hiện Chương trình.

- Quy trình lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện, giải ngân, nghiệm thu, thanh quyết toán các dự án, hoạt động thuộc Chương trình.

- Thông tin, truyền thông, vận động.

- Nâng cao năng lực cho các chủ đầu tư, cán bộ các cấp, cộng đồng, người dân.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn, hạn chế về công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình.

3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình

- Chủ dự án, chủ tiểu dự án, chủ nội dung thành phần, UBND các cấp báo cáo tình hình thực hiện đối với các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình thuộc phạm vi quản lý và thuộc trách nhiệm báo cáo.

- Báo cáo tình hình thực hiện đối với từng dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình gồm:

+ Tiến độ, kết quả thực hiện từng dự án, tiêu dự án, nội dung hoạt động thuộc phạm vi quản lý và trách nhiệm báo cáo (trong đó nêu rõ các chỉ số kết quả trong Phụ lục số 01 và chỉ số kết quả thực hiện các dự án được giao trong Phụ lục số 02 của Hướng dẫn số 46/HD-BCA-C04 ngày 05/12/2025 của Bộ Công an; đồng thời cập nhật đầy đủ, chi tiết các trường thông tin theo từng dự án trên phần mềm quản lý, giám sát, đánh giá Chương trình của Bộ Công an).

+ Những khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện; các hạn chế, yếu tố ảnh hưởng và rủi ro trong điều kiện thực tế tại địa phương.

4. Tiến độ thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình

- Đánh giá tiến độ thực hiện các mục tiêu cụ thể, các chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình thuộc phạm vi quản lý (theo các chỉ tiêu chủ yếu nêu trong Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08/9/2025 của Bộ Công an).

- Những chỉ tiêu chủ yếu đã đạt kế hoạch đề ra trong kỳ báo cáo.
- Những chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt kế hoạch đề ra trong kỳ báo cáo.
- Phân tích các nguyên nhân, yếu tố ảnh hưởng, các bài học, kinh nghiệm tốt, cách làm hay, các khó khăn, hạn chế của địa phương.

5. Huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực

- Kết quả huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực trong kỳ báo cáo:
 - + Nguồn ngân sách Trung ương (vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp)..
 - + Nguồn ngân sách địa phương (vốn đối ứng: vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp).
 - + Vốn lòng ghép.
 - + Nguồn tín dụng trực tiếp cho các dự án, hoạt động của Chương trình.
 - + Nguồn huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.
 - + Đóng góp của người dân, cộng đồng.
- Tình hình giải ngân, kết quả thực hiện các nguồn vốn so với kế hoạch.
- Kết quả thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù.
- Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có).
- Đánh giá chung về công tác huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực; những thuận lợi, khó khăn, nguyên nhân.

6. Đánh giá chung

6.1. Kết quả nổi bật đã đạt được

6.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu dự kiến/phấn đấu đạt được

2. Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện

- Giải pháp, nhiệm vụ về chỉ đạo điều hành, ban hành và triển khai cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện.

- Giải pháp, nhiệm vụ về cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình.

- Giải pháp, nhiệm vụ về đẩy mạnh, đảm bảo hiệu quả cơ chế phân cấp quản lý, trao quyền cho địa phương và người dân thực hiện Chương trình.

- Giải pháp, nhiệm vụ về bố trí, huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực.

- Giải pháp, nhiệm vụ về lập kế hoạch, giao kế hoạch thực hiện Chương trình.

- Giải pháp, nhiệm vụ về quy trình lập, thẩm định, phê duyệt, triển khai hoạt động, giải ngân, thanh quyết toán các dự án, hoạt động thuộc Chương trình

- Giải pháp, nhiệm vụ về thông tin, truyền thông, vận động.

- Giải pháp, nhiệm vụ về nâng cao năng lực cho các chủ đầu tư, cán bộ các cấp, cộng đồng, người dân.

- Giải pháp, nhiệm vụ về theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Các giải pháp chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm khác.

3. Dự kiến huy động, phân bổ và sử dụng các nguồn lực

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan, các cấp địa phương

2. Đề xuất, kiến nghị với các cơ quan Trung ương